

**TÒA ÁN NHA DA
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HS-PT
Ngày 21 tháng 8 năm 2020

**NHA DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHA DA TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Thẩm phán:

Ông **Châu Văn Mỹ**

Ông **Bùi Anh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Duy**, Thư ký Tòa án nhA dA tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhA dA tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Ngọc Nhi** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhA dA tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2020/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhA dA huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: **LÊ VĂN A**, sinh năm: 1991, tại thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu;

Tên gọi khác: O

Nơi cư trú: Khóm T, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; DA tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Việt H, sinh năm 1972 và bà Bùi Mỹ N, sinh năm 1972; bị cáo có vợ tên Phạm Hồng T, sinh năm 1994 và 02 người con (sinh năm 2017 và 2019); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2020 đến nay (có mặt).

- Bị hại không có kháng cáo: **Lê Minh Thành**, sinh năm 1965; địa chỉ: Số nhà X, ấp V, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 15/8/2019, Lê Thanh L, Lê Minh T, Tôn Văn B cùng một người tên Linh đánh bài uống rượu tại nhà của bà Trương Thị N thuộc

ấp V, xã Vĩnh M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Trong khi uống rượu thì ông T và anh L cự cãi qua lại, sau đó anh L bỏ về nhà, ông T đi theo sau tiếp tục cự cãi với L. Nghe tiếng cự cãi, bị cáo Lê Văn A từ nhà ông Phạm Văn H (cha vợ bị cáo A) đi ra, khi gặp bị cáo A, ông T cho rằng bị cáo bênh vực anh L nên dọa đánh A. Do đó, giữa bị cáo A và ông T nảy sinh mâu thuẫn, cự cãi, thách thức đánh nhau nhưng được can ngăn. Sau đó, ông T về nhà lấy một thanh kim loại quay lại, thấy vậy bị cáo cùng anh L chạy vào nhà anh L, mỗi người lấy 01 thanh nhôm đi ra, anh L đứng tại cửa nhà anh L, còn bị cáo A cầm thanh nhôm đi qua nhà ông H (đối diện nhà L) tiếp tục cự cãi với ông T. Trong lúc cự cãi, ông T tiến về phía mình nên bị cáo A nhặt vỏ chai bia bằng thủy tinh ném trúng vào vùng mặt, ngực của ông T gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/TgT ngày 16/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu xác định Lê Minh T bị nhiều thương tích ở trán trái, ngực phải, mắt trái, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31%; vật gây thương tích do vật sắc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn A, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn A 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15/01/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, bị cáo Lê Văn A kháng cáo xin giảm án với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già, con nhỏ, bị cáo là lao động chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung: Xuất phát từ việc bị cáo và bị hại Lê Minh T cự cãi qua lại, bị cáo Lê Văn A đã dùng chai bia bằng thủy tinh là một loại hung khí nguy hiểm ném trúng bị hại. Hậu quả, bị hại Lê Minh T bị thương tích với tỷ lệ 31%. Hành vi của bị cáo Lê Văn A là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường sức khỏe của người khác. Với tỷ lệ thương tích như đã nêu trên Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình đã xử phạt bị cáo Lê Văn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi quyết định hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định. Tuy nhiên, giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có

tình tiết giảm nhẹ mới, ông nội bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến, tại phiên tòa phúc thẩm bị hại cũng đồng ý với kháng cáo xin giảm án của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn A, giảm hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 18 giờ ngày 15/8/2019, tại ấp V, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Lê Văn A đã thực hiện hành vi dùng chai bia bằng thủy tinh là một loại hung khí nguy hiểm ném trúng bị hại Lê Minh T. Hậu quả Lê Minh T bị thương tích với tỷ lệ 31%.

[2] Hành vi của bị cáo Lê Văn A là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Lê Minh T mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Với hành vi và hậu quả như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn A, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lê Văn A đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo và bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định. Giai đoạn xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo có cung cấp Huân chương kháng chiến của ông Lê Văn S – là ông nội bị cáo A, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Tuy nhiên, mức án 03 năm tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất mức độ, hậu quả bị cáo đã gây ra cho bị hại. Do đó, để đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng ngăn ngừa, đấu tranh chống tội phạm; Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo Lê Văn A cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm, giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Lê Văn A.

[4] Về án phí hình phạt phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn A, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2020/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Văn A, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

3. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn A 03 (ba) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/01/2020.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự huyện Hòa Bình (01b);
- CQĐT huyện Hòa Bình (01b);
- VKSND huyện Hòa Bình (01b);
- TAND huyện Hòa Bình (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Khang

